

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-ĐHKTNNA ngày 15 tháng 05 năm 2020 của
Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Nghệ An)

Tên chương trình: Đào tạo kỹ sư Lâm học

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Lâm học

Mã ngành: 7620201

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo người kỹ sư Lâm học có thái độ lao động nghiêm túc, phẩm chất đạo đức ý thức phục vụ nhân dân tốt, có kiến thức và năng lực thực hành nghề nghiệp trong lĩnh vực lâm nghiệp, có khả năng làm việc độc lập tại các cơ sở sản xuất, nghiên cứu, đào tạo và các cơ quan liên quan đến phát triển lâm nghiệp, có sức khỏe tốt, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Về kiến thức:

- Có kiến thức về quản lý ngành Lâm nghiệp để tổ chức, chỉ đạo các hoạt động quản lý bảo vệ rừng và quản lý kinh tế lâm nghiệp, nghiên cứu khoa học và sản xuất lâm nông nghiệp.

- Có kiến thức vững vàng để điều hành sản xuất Lâm nghiệp như các biện pháp tạo rừng và phương thức xử lý lâm sinh đối với từng loại rừng, phương pháp đánh giá tài nguyên rừng, công tác quy hoạch lâm nghiệp và thiết kế sản xuất kinh doanh rừng.

1.2.2. Về kỹ năng

- Nhận biết được cây rừng, phân loại rừng, phân loại gỗ, áp dụng được các nguyên lý lâm sinh cơ bản trong sinh thái rừng, trồng rừng, chọn giống lâm nghiệp, điều tra, quy hoạch, khai thác rừng, quản lý bảo vệ rừng, xây dựng các mô hình nông lâm kết hợp...

- Có khả năng làm công tác thiết kế sản xuất, xây dựng và tổ chức thực hiện các phương án quy hoạch ở cấp vĩ mô, vi mô.

- Sử dụng thành thạo các dụng cụ, máy đo đạc, điều tra, khai thác rừng, quản lý bảo vệ rừng, thiết kế sản xuất kinh doanh và nghiên cứu khoa học trong lâm nghiệp.

- Sử dụng thành thạo các phần mềm văn phòng thông dụng như Word,

Excel, Powerpoint, Internet, phần mềm thống kê toán học trong lâm nghiệp.

1.2.3. Về thái độ

- Có lập trường tư tưởng vững vàng, yêu nghề, trung thực, có nếp sống lành mạnh, có ý thức phấn đấu vươn lên về mọi mặt, có quan hệ xã hội tốt và đúng mức, có tinh thần trách nhiệm, ý thức cộng đồng và tác phong chuyên nghiệp.

- Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn trong việc quản lý, khai thác, bảo vệ rừng và tài nguyên thiên nhiên.

1.2.4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Tốt nghiệp Đại học ngành Lâm học, sinh viên có thể làm việc tại: các cơ quan quản lý Nhà nước về Nông – Lâm nghiệp và công nghiệp rừng; Tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện quy trình kỹ thuật lâm nghiệp; các cơ quan nghiên cứu và chuyển giao công nghệ Lâm nghiệp; các Phòng Nông – Lâm huyện, các Trung tâm Khuyến nông – Khuyến Lâm; Ban nông lâm nghiệp cấp xã, tham gia các dự án Lâm nghiệp; các tổ chức Chính phủ và phi Chính phủ trong sản xuất, kinh doanh Lâm nghiệp.

2. Chuẩn đầu ra (theo quy định tại Thông tư 07/2015)

2.1. Kiến thức

- Nhận thức, đánh giá sự vật, hiện tượng một cách logic, biện chứng; thực hiện đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; chấp hành nghiêm túc Pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan, vận dụng được những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê Nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, các kiến thức cơ bản về pháp luật, toán học cao cấp, hóa học, sinh học... để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ.

- Áp dụng được kiến thức cơ sở lâm sinh (khí tượng thủy văn rừng, đo đạc lâm nghiệp, đất lâm nghiệp, cây rừng, thống kê ứng dụng trong lâm nghiệp, lâm học...), kiến thức chuyên ngành lâm nghiệp (côn trùng rừng, bệnh cây rừng, giống cây rừng, trồng rừng, điều tra rừng, quy hoạch lâm nghiệp, sản lượng rừng ...) và kiến thức bổ trợ (gồm kinh tế lâm nghiệp, quản lý doanh nghiệp lâm nghiệp, lâm nghiệp xã hội, lửa rừng, nông lâm kết hợp, trồng rừng đặc sản, rừng phòng hộ, rừng ngập mặn, khoa học gỗ, máy và công cụ lâm nghiệp, khai thác lâm sản...) trong điều tra tài nguyên rừng, đề ra và thực hiện biện pháp kỹ thuật lâm sinh tạo rừng, chăm sóc nuôi dưỡng, khai thác, quản lý bảo vệ rừng.

- Có thể tiếp tục học Thạc sĩ, Tiến sĩ các chuyên ngành liên quan như: Lâm nghiệp, Lâm sinh, Lâm học, Điều tra tài nguyên rừng, Quản lý tài nguyên rừng...

- Liên thông sang các ngành đào tạo khác ở trình độ đại học.

- Học tập, nghiên cứu chuyển đổi nhanh để làm việc được ở các các lĩnh vực có liên quan trồng trọt, quản lý tài nguyên môi trường, công nghệ sinh học nông nghiệp;

- Học tập, nghiên cứu chuyển đổi nhanh để làm việc được ở các cơ quan quản lý, nghiên cứu, đào tạo về nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Sinh viên sau khi tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra Tiếng Anh B1 và tin học theo

quy định của Trường Đại học Kinh tế Nghệ An

2.2. Kỹ năng

- Lập và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, nghiên cứu khoa học trong lâm nghiệp.

- Sử dụng thành thạo các phương pháp điều tra, đánh giá và phân tích tài nguyên rừng, thiết kế sản xuất, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh rừng.

- Tổ chức các hoạt động điều tra thu thập số liệu ngoại nghiệp, thành thạo việc xử lý, tính toán nội nghiệp, viết được các báo cáo thuyết minh theo các chuyên đề trong lâm nghiệp như: Kỹ thuật lâm sinh, Điều tra quy hoạch, Khai thác rừng, Quản lý bảo vệ rừng ...

- Tư vấn các vấn đề chuyên môn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nghiên cứu khoa học trong lâm nghiệp.

- Tư vấn, phổ cập và chuyển giao kỹ thuật lâm nghiệp, thiết kế, chỉ đạo thực hiện các biện pháp kỹ thuật xây dựng và phát triển tài nguyên rừng; điều tra, đánh giá tài nguyên rừng, quy hoạch lâm nghiệp và quản lý sử dụng đất; chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và công nghệ lâm nghiệp; tham gia đào tạo bồi dưỡng cán bộ trung học, công nhân trong lĩnh vực chuyên môn.

- Kỹ năng ngoại ngữ: Sinh viên đại học hệ chính quy sau khi tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra Tiếng Anh 400 điểm TOEIC trở lên.

- Kỹ năng tin học: Đạt trình độ tin học văn phòng tương đương B, có kỹ năng giải quyết các vấn đề chuyên môn bằng các ứng dụng phần mềm của Microsoft Office, sử dụng hiệu quả phần mềm ứng dụng phục vụ chuyên môn trong môi trường Internet. Đồng thời có thể sử dụng phần mềm chuyên dùng cho ngành đào tạo theo quy định của trường Đại học Kinh tế Nghệ An.

- Có kỹ năng làm việc nhóm, làm việc độc lập, khả năng thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp. Giao tiếp, đàm phán, diễn thuyết về lĩnh vực quản lý lâm nghiệp.

- Áp dụng được phương pháp nghiên cứu khoa học trong lâm nghiệp, các nguyên lý cơ bản trong việc quản lý, khai thác, bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường sinh thái, bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên rừng.

2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Vận dụng được các nguyên lý cơ bản trong lâm sinh thái học, đo đạc, điều tra rừng để giải thích được các kỹ thuật cơ bản trong kỹ thuật lâm sinh, trồng rừng, quản lý bảo vệ và phát triển rừng.

- Chủ động, sáng tạo trong việc vận dụng các nguyên lý cơ bản để thực hiện công tác trồng rừng, quản lý bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng.

- Đánh giá, phân tích được các vấn đề liên quan đến kỹ thuật chuyên môn về điều tra thống kê mô tả tài nguyên rừng, đất đai, sâu bệnh hại, quản lý lửa rừng, kỹ thuật lâm sinh, khai thác lâm sản và lâm sản ngoài gỗ, nông lâm kết hợp, phương pháp tiếp cận có sự tham gia...

- Tự xây dựng và triển khai được các kế hoạch trong sản xuất kinh doanh lâm nghiệp.

- Xây dựng được các phương pháp thu thập số liệu, thảo luận nhóm để tiến hành thống kê mô tả được các nhân tố cơ bản về tài nguyên rừng và các tác động ảnh hưởng đến tài nguyên rừng.

- Xây dựng được các phương pháp đánh giá trong quá trình thực hiện và kết thúc của một dự án thông thường. Từ đó đề xuất được các giải pháp để khắc phục những tồn tại và hạn chế của dự án.

- Tự định hướng được cho bản thân và cũng thích nghi được với các môi trường làm việc khác nhau có liên quan đến kiến thức ngành được đào tạo như các doanh nghiệp lâm nghiệp, các cơ quan quản lý về lâm nghiệp, các cơ quan nghiên cứu và đào tạo lâm nghiệp, tại các Trung tâm Khuyến nông – Khuyến Lâm; các dự án Lâm nghiệp; các tổ chức Chính phủ và phi Chính phủ trong sản xuất, kinh doanh Nông lâm nghiệp.

- Có phẩm chất đạo đức tốt và trách nhiệm nghề nghiệp cao.

- Thái độ làm việc nghiêm túc, có ý thức vượt khó vươn lên trong học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ và công tác.

- Luôn có ý thức phấn đấu vươn lên về mọi mặt, có quan hệ xã hội tốt và đúng mức, có tinh thần trách nhiệm, ý thức cộng đồng và tác phong chuyên nghiệp.

3. Khối lượng kiến thức toàn khoá

126 tín chỉ (*Chưa bao gồm Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng*).

4. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh tốt nghiệp phổ thông trung học hoặc tương đương thuộc các tỉnh thành trong cả nước thông qua kỳ tuyển sinh đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

5.1. Quy trình đào tạo

Chương trình đào tạo được thực hiện trong 3,5 năm gồm 7 học kỳ. Cuối khóa, sinh viên viết khóa luận tốt nghiệp.

Sinh viên đào tạo theo loại hình chính quy áp dụng Văn bản số 17/2014/VBHN - BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành văn bản hợp nhất quy chế 43/2007 và thông tư 57/2012 về việc ban hành quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; quyết định 159/ĐHKTNA-ĐT ngày 10/10/2014 về việc ban hành quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo học chế tín chỉ ở trường Đại học kinh tế Nghệ An.

5.2. Điều kiện tốt nghiệp

Kết thúc khóa học, sinh viên được công nhận tốt nghiệp khi hội đủ các tiêu chuẩn theo Văn bản số 17/ 2014/VBHN - BGDDT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành văn bản hợp nhất quy chế 43 và thông tư 57 về việc ban hành quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; quyết định 159/ĐHKTN-ĐT ngày 10/10/2014 về việc ban hành quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo học chế tín chỉ ở trường Đại học kinh tế Nghệ An. Đồng thời, sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ và tin học theo quy định hiện hành của Nhà trường.

6. Cách thức đánh giá

- Thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ được ban hành theo Văn bản số 17/ 2014/VBHN - BGDDT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành văn bản hợp nhất quy chế 43/2007 và thông tư 57/2012 về việc ban hành quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; quyết định 159/ĐHKTN-ĐT ngày 10/10/2014 về việc ban hành quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo học chế tín chỉ ở trường Đại học kinh tế Nghệ An. Đồng thời, sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ và tin học theo quy định hiện hành của Nhà trường.

Chương trình đào tạo được thực hiện trong 3,5 năm gồm 7 học kỳ. Cuối khóa, sinh viên viết khóa luận tốt nghiệp.

Việc đánh giá và xếp loại kết quả học tập được quy định như sau:

Loại	Điểm	Loại
Đạt	A (Từ 8,5 đến 10)	Giỏi
	B (Từ 7,0 đến dưới 8,5)	Khá
	C (Từ 5,5 đến dưới 7,0)	Trung bình
	D (Từ 4,0 đến dưới 5,5)	Trung bình yếu
Không đạt	F (Dưới 4,0)	Kém

7. Nội dung chương trình

TT	Học phần	Số TC	Tiết LT	Tiết TH	Tổng
1. Kiến thức giáo dục đại cương					
1	Triết học Mác - Lênin	3	45		45
2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	30		30
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	30		30
4	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2	30		30
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	30		30
6	Pháp luật đại cương	3	45		45
7	Văn bản trong quản lý	3	45		45
	Tự chọn (chọn 1 trong 2 HP)				0
8	PP NCKH chuyên ngành	2	26	10	36
	Xã hội học	2	26	10	36
9	Tiếng anh 1	3	45		45
10	Tiếng anh 2	4	60		60
11	Tiếng anh chuyên ngành	2	30		30
12	Toán cao cấp	3	45		45
13	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	45		45
14	Tin học đại cương	3	30	30	60
15	Hóa học đại cương	2	30		30
16	Hóa học phân tích	2	30		30
17	Sinh học đại cương	2	30		30
18	Thực vật học	2	26	10	36
	Tự chọn(chọn 1 trong 2 HP)				
19	Địa lý sinh vật	2	26	10	36
	Công nghệ sinh học đại cương	2	26	10	36
20	<i>Giáo dục thể chất</i>	3	9	72	81
21	<i>Giáo dục Quốc phòng – An ninh</i>	8	90	75	165
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp					
2.1. Kiến thức cơ sở ngành					
1	Sinh lý thực vật	3	39	15	54
2	Khí tượng thủy văn	2	26	10	36
3	Thỏ nhưỡng	2	26	10	36
4	Thực vật rừng	3	39	15	54
5	Thống kê lâm nghiệp	3	45		45
6	Khoa học gỗ	2	26	10	36
7	Trắc địa	3	39	15	54
8	Sinh thái rừng	3	39	15	54
2.2. Kiến thức ngành					
1	Động vật rừng	2	26	10	36
2	Điều tra rừng	3	39	15	54

3	Sản lượng rừng	3	45		45
4	Giống cây rừng	2	26	10	36
5	Kỹ thuật lâm sinh	3	39	15	54
6	Côn trùng lâm nghiệp	2	26	10	36
7	Bệnh cây lâm nghiệp	2	26	10	36
8	Chính sách lâm nghiệp	2	26	10	36
9	Quản lý lửa rừng	3	39	15	54
10	Quy hoạch lâm nghiệp	3	39	15	54
11	Khai thác lâm sản	3	39	15	54
12	Trồng rừng	4	45	30	75
13	Kinh tế lâm nghiệp	2	26	10	36
14	Nông Lâm kết hợp	2	26	10	36
15	Quản lý rừng bền vững	2	26	10	36
16	Đa dạng sinh học	2	26	10	36
17	Khuyến nông – khuyến lâm	2	26	10	36
2.3. Thực tập nghề nghiệp					
1	Thực tập nghề nghiệp 1	3		135	135
2	Thực tập nghề nghiệp 2	3		135	135
2.4 Thực tập tốt nghiệp và làm khóa luận		10		450	450
Học phần thay thế thực tập Tốt nghiệp					
1	Lâm nghiệp xã hội	3	39	15	54
2	Điều tra dự tính dự báo sâu bệnh hại	3	39	15	54
3	Quản lý dự án lâm nghiệp	2	26	10	36
4	Tin học ứng dụng trong lâm nghiệp	2	15	30	45
Tổng		126			

8. Phân bổ kế hoạch đào tạo

TT	Tên học phần	Số TC	TC LT	TC TH	Tiết LT	Tiết TH	Tổng
Kỳ 1							
1	Triết học Mác – Lê nin	3	3		45		45
2	Tiếng anh 1	3	3		45		45
3	Toán cao cấp	3	3		45		45
4	Văn bản trong quản lý	3	3		45		45
5	Tin học đại cương	3	2	1	30	30	60
6	Pháp luật đại cương	3	3		45		45
Tổng		18					
Kỳ 2							
1	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	2		30		30
2	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	3		45		45

3	Tiếng anh 2	4	4		60		60
4	Hóa học phân tích	2	2		30		30
5	Hóa học đại cương	2	2		30		30
6	Thực vật học	2	1,7	0,3	26	10	36
7	Sinh học đại cương	2	2		30		30
8	Thỏ nhưỡng	2	1,7	0,3	26	10	36
Tổng		19					
Kỳ 3							
1	Sinh thái rừng	3	2,5	0,5	39	15	54
2	Sinh lý thực vật	3	2,5	0,5	39	15	54
3	Thực vật rừng	3	2,5	0,5	39	15	54
4	Khoa học gỗ	2	1,7	0,3	26	10	36
5	Động vật rừng	2	1,7	0,3	26	10	36
6	Khí tượng thủy văn	2	1,7	0,3	26	10	36
7	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2		30		30
8	Các HP tự chọn (chọn 1 trong 2 HP)	2					
	Địa lý sinh vật	2	1,7	0,3	26	10	36
	Công nghệ sinh học đại cương	2	1,7	0,3	26	10	36
9	Các HP tự chọn (chọn 1 trong 2 HP)	2					
	PP NCKH chuyên ngành	2	1,7	0,3	26	10	36
	Xã hội học	2	1,7	0,3	26	10	36
Tổng		21					
Kỳ 4							
1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2		30		30
2	Tiếng anh chuyên ngành	2	2		30		30
3	Giống cây rừng	2	1,7	0,3	26	10	36
4	Thống kê lâm nghiệp	3	3		45		45
5	Trắc địa	3	2,5	0,5	39	15	54
6	Điều tra rừng	3	2,5	0,5	39	15	54
7	Côn trùng lâm nghiệp	2	1,7	0,3	26	10	36
8	Bệnh cây lâm nghiệp	2	1,7	0,3	26	10	36
Tổng		19					
Kỳ 5							
1	Đa dạng sinh học	2	1,7	0,3	26	10	36
2	Quản lý lửa rừng	3	2,5	0,5	39	15	54

3	Trồng rừng	4	3	1	45	30	75
4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2		30		30
5	Kỹ thuật lâm sinh	3	2,5	0,5	39	15	54
6	Chính sách lâm nghiệp	2	1,7	0,3	26	10	36
7	Quy hoạch lâm nghiệp	3	2,5	0,5	39	15	54
Tổng		19					
Kỳ 6							
1	Thực tập nghề nghiệp 1	3		3		135	135
2	Sản lượng rừng	3	3			45	45
3	Khai thác lâm sản	3	2,5	0,5	39	15	54
4	Kinh tế lâm nghiệp	2	1,7	0,3	26	10	36
5	Khuyến nông – khuyến lâm	2	1,7	0,3	26	10	36
6	Nông Lâm kết hợp	2	1,7	0,3	26	10	36
7	Quản lý rừng bền vững	2	1,7	0,3	26	10	36
8	Thực tập nghề nghiệp 2	3		3		135	135
Tổng		20					
Kỳ 7							
1	Thực tập tốt nghiệp và làm khóa luận	10		10		450	450
	Môn học thay thế						
1	Điều tra dự tính dự báo sâu bệnh hại	3	2,5	0,5	39	15	54
2	Lâm nghiệp xã hội	3	2,5	0,5	39	15	54
3	Quản lý dự án lâm nghiệp	2	1,7	0,3	26	10	36
4	Tin học ứng dụng trong lâm nghiệp	2	1,7	0,3	26	10	36
Tổng		10					
	Tổng	126					

9. Hướng dẫn thực hiện:

- Chương trình đào tạo đại học ngành Lâm học được thiết kế dựa trên chương trình khung giáo dục đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành. Chương trình gồm 126 tín chỉ (không tính khối lượng môn học Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng), được thiết kế để giảng dạy và học tập trong 7 học kỳ (3,5 năm học), tùy theo tích lũy tín chỉ mà sinh viên có thể tốt nghiệp từ 3- 5 năm;

- Chương trình được biên soạn theo hướng giảm số giờ lý thuyết, giành nhiều thời gian cho thảo luận, thực hành thực tập, sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận nhằm gắn với yêu cầu đổi mới các phương pháp dạy và học ở bậc đại học.

- Tổ chức giảng dạy học phần, cách đánh giá kết quả học phần thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ được ban hành tại Văn bản số 17/ 2014/VBHN - BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành văn bản hợp nhất quy chế 43/2007 và thông tư 57/2012; Quyết định 159/ĐHKTN-ĐT ngày 10/10/2014 về việc ban hành quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo học chế tín chỉ ở trường Đại học kinh tế Nghệ An

HIỆU TRƯỞNG